

Số: /SNNMT-ĐĐBĐ&VT
V/v báo cáo tình hình thực hiện các dự án đã triển khai thực hiện tại các xã, phường trước ngày 01/7/2025 chưa đủ điều kiện hỗ trợ kinh phí tiếp tục thực hiện dự án.

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại thông báo số 65/TB-UBND ngày 12/5/2026 về kết luận hội nghị kiểm tra tiến độ công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, hồ sơ địa chính, xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh. Trong đó có nội dung giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các xã, phường rà soát, báo cáo thực trạng các dự án đo đạc bản đồ địa chính, xây dựng CSDL đất đai đang thực hiện nhưng vướng mắc, chưa đủ điều kiện để UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí.

Ngày 14/5/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có văn bản số 5424/GM-SNNMT gửi 12 xã phường có dự án chưa đủ điều kiện hỗ trợ kinh phí rà soát tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các dự án. Ngày 19/5/2026 Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức hội nghị để làm việc trực tiếp với các xã, phường, hội nghị có sự tham gia của cán bộ chuyên môn Sở Tài chính. Trên cơ sở báo cáo của các xã, phường và nội dung làm việc tại hội nghị, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp thực trạng kết quả thực hiện, các khó khăn vướng mắc và đề xuất kiến nghị đối với các dự án cụ thể như sau:

Trong tổng số 49 xã, phường gồm 91 dự án (*xã Giao Phúc báo cáo bổ sung 01 dự án vào ngày 15/5/2026*) đang triển khai dở dang, trên cơ sở báo cáo của các xã, phường, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát, tổng hợp các dự án đủ điều kiện hỗ trợ kinh phí để tiếp tục thực hiện thực đối với 57 dự án tại 36/49 xã, phường. Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 06/5/2026 Bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 của các xã để hỗ trợ thực hiện các dự án, nhiệm vụ đo đạc, chỉnh lý bản đồ, hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đã triển khai trước ngày 01/7/2025 (đợt 1) cho 33 dự án tại 23 xã, phường. Còn lại 34 dự án (*thuộc 20 xã phường¹*) chưa đủ điều kiện hỗ trợ kinh phí, trong đó:

- 04/91 dự án (*thuộc 04 phường: Phường Tam Điệp, phường Trung Sơn, phường Yên Sơn, phường Yên Thắng*) chuyển từ Ban Quản lý đề án đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính thành phố Tam Điệp cũ về Sở Nông nghiệp và Môi trường làm chủ đầu tư theo Quyết định số 1984/QĐ-UBND tỉnh ngày 25/12/2025. Sau khi nhận bàn giao đầy đủ tài liệu vào tháng 3/2026, hiện Sở Nông nghiệp và Môi trường đang thực hiện các thủ tục điều chỉnh

¹ Phường Tây Hoa Lư, Phường Nam Định, xã Vụ Bản, xã Liên Minh, xã Ý Yên, xã Rạng Đông, xã Giao Bình, xã Giao Ninh, xã Minh Tân, xã Vũ Dương, xã Tân Minh, xã Giao Thủy, xã Xuân Hồng, xã Hiến Khánh, phường Yên Sơn, xã Quỳnh Lưu, xã Phong Doanh, phường Trung Sơn, phường Tam Điệp, phường Yên Thắng.

thời gian và dự toán do khối lượng thực hiện nhiều hơn khối lượng theo thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt.

- 6/91 dự án (*thuộc 05 xã, phường: phường Tây Hoa Lư, xã Vụ Bản, xã Tân Minh, xã Hiến Khánh, xã Quỳnh Lưu*) đã lập thiết kế kỹ thuật - dự toán, nhưng không triển khai thực hiện và chưa phát sinh giải ngân. Do vậy để đảm bảo tính đồng bộ các địa phương là chủ đầu tư các dự án này lập lại thiết kế kỹ thuật - dự toán theo dự án mới để triển khai thực hiện.

(Chi tiết tại biểu số 01 kèm theo)

- Đối với 24 dự án còn lại (*thuộc 12 xã, phường*) do UBND xã, phường làm chủ đầu tư hiện chưa đủ điều kiện hỗ trợ, lý do chủ yếu đều do thời gian thực hiện các dự án đã hết (*trong đó nhiều dự án đã hết thời gian thực hiện từ 7 đến 10 năm*), tất cả các dự án đã phát sinh thanh toán kinh phí. Trên cơ sở rà soát thực trạng, các dự án này chia thành 4 nhóm như sau:

1. Nhóm 1: 14 dự án đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu khu vực đất nông nghiệp sau dồn điền đổi thửa (*thuộc 06 xã Vụ Bản, xã Tân Minh, xã Liên Minh, xã Giao Thủy, P. Nam Định, xã Hiến Khánh*)

- Kết quả thực hiện: đến nay các dự án này đã hoàn thành công tác đo đạc, chỉnh lý bản đồ. Sản phẩm bản đồ của dự án đã được đưa vào sử dụng để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*tỷ lệ cấp GCN 70-95%*) và xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai.

- Khó khăn, vướng mắc:

+ Các dự án đã hết thời hạn từ 7 đến 10 năm, do đó vướng mắc khi gia hạn/kết thúc dự án;

+ Hệ thống bản đồ đã được đưa vào sử dụng nhưng chưa được kiểm tra nghiệm thu, chưa được cơ quan quản lý nhà nước (*Sở Tài nguyên và Môi trường trước đây, nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường*) ký duyệt bản đồ.

- Đề xuất giải pháp: Đề nghị UBND tỉnh cho phép điều chỉnh thời gian để thực hiện việc kiểm tra, nghiệm thu bản đồ và thanh quyết toán, kết thúc dự án.

2. Nhóm 2: 03 Dự án đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính (*thuộc 03 xã là xã Tân Minh, xã Phong Doanh, xã Xuân Hồng*)

- Kết quả thực hiện:

+ 03 dự án này đã thực hiện xong công đoạn đo đạc, lập bản đồ địa chính, đã kiểm tra, nghiệm thu các cấp và được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra ký xác nhận bản đồ và đưa vào sử dụng khai thác sử dụng. Hiện sản phẩm bản đồ được lưu trữ tại UBND xã và Văn phòng đăng ký đất đai.

+ Công tác đăng ký đất đai, xây dựng cơ sở dữ liệu đến nay chưa thực hiện.

- Khó khăn, vướng mắc: Đã hết thời hạn thực hiện dự án 5 tháng đến 5 năm, do đó vướng mắc khi gia hạn/kết thúc dự án;

- Đề xuất giải pháp: Đề nghị UBND tỉnh cho phép gia hạn thời gian để thực hiện các thủ tục thanh quyết toán để kết thúc dự án; Sử dụng bản đồ đã được nghiệm thu, ký duyệt để đặt hàng, giao nhiệm vụ cho Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

3. Nhóm 3: 03 Dự án đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính (*thuộc 03 xã là xã Giao Bình, xã Ý Yên, xã Vũ Dương*)

- Kết quả thực hiện: 03 dự án này đã cơ bản thực hiện xong công đoạn đo đạc lập bản đồ; Chưa thực hiện cấp GCN và xây dựng CSDL đất đai;

- Khó khăn, vướng mắc: Các dự án đã hết thời gian thực hiện từ 2 đến 4 năm; Bản đồ chưa hoàn thành nghiệm thu, chưa được ký duyệt và chưa đưa vào sử dụng.

- Đề xuất giải pháp: Đề nghị UBND tỉnh cho phép điều chỉnh thời gian để thực hiện công tác kiểm tra, ký duyệt sản phẩm đo đạc bản đồ và thanh quyết toán, kết thúc dự án. Sử dụng bản đồ đã được nghiệm thu, ký duyệt để đặt hàng, giao nhiệm vụ cho Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

4. Nhóm 4: 04 Dự án đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính (*thuộc 03 xã Giao Ninh, xã Giao Thủy, xã Rạng Đông*)

- Kết quả thực hiện: 04 dự án này đã thực hiện xong một phần khối lượng công tác đo đạc lập bản đồ địa chính.

- Khó khăn, vướng mắc: Thời gian thực hiện đã hết từ 4 đến 7 năm; Chưa hoàn thành trọn vẹn công đoạn đo đạc bản đồ.

- Đề xuất giải pháp: Đề nghị UBND tỉnh cho phép gia hạn thời gian; giao UBND xã Giao Ninh, xã Giao Thủy, xã Rạng Đông chỉ đạo phòng chuyên môn phối hợp với đơn vị tư vấn, rà soát tổng hợp, xác nhận khối lượng công việc đã thực hiện và kinh phí đã thanh toán làm cơ sở thực hiện quyết toán, thanh lý theo khối lượng đã hoàn thành và kết thúc dự án; Kế thừa khối lượng, công đoạn công việc đã thực hiện để lập và thực hiện dự án mới đối với nội dung công việc chưa thực hiện (*không tính kinh phí đối với khối lượng công việc đã thực hiện vào dự án mới*).

Như vậy, các dự án nêu trên đều có chung vướng mắc là hết thời gian thực hiện, chưa đủ căn cứ để gia hạn hoặc kết thúc dự án, trong khi đó tất cả các dự án đã phát sinh việc giải ngân cho các đơn vị tư vấn. Các xã, phường là chủ đầu tư dự án đều có đề nghị được quyết toán, kết thúc dự án.

Do đó, để thực hiện được các giải pháp nêu trên và sử dụng tối đa sản phẩm đã hoàn thành của các dự án, tránh thất thoát, lãng phí. Kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính sớm có hướng dẫn thủ tục gia hạn thời gian thực hiện dự án làm cơ sở thực hiện các nhiệm vụ (*kiểm tra, xác nhận bản đồ, quyết toán kết thúc dự án...*). Sau khi có hướng dẫn cụ thể, Sở Nông nghiệp và Môi trường tập trung

đôn đốc, phối hợp với các xã, phường khẩn trương thực hiện và kết thúc các dự án nêu trên.

(Chi tiết tại biểu số 02 kèm theo)

Sở Nông nghiệp và Môi trường trân trọng báo cáo, đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Đ/c Giám đốc Sở (để b/c);
- Đ/c PGĐ Sở (LHT);
- UBND các xã, phường có dự án;
- Lưu: VT, ĐDBĐ&VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Hùng Thắng